

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”
Trên địa bàn huyện Lý Nhân**

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1491/QĐ-UBND ngày 19/12/2013 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Văn bản số 07/BCĐ-VX ngày 14/01/2014 của Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”;

Xét đề nghị của Trường ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020 huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn huyện Lý Nhân (kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Đ*

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo; (để báo cáo)
- TT Huyện ủy, TT. HDND huyện; (để báo cáo)
- Các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo XDXHHT huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Hạnh

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” Trên địa bàn huyện Lý Nhân

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~1202~~1491/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2014
của Ủy ban nhân dân huyện)*

Thực hiện Quyết định số 1491/QĐ-UBND ngày 19/12/2013 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn tỉnh Hà Nam và Văn bản số 07/BCĐ-VX ngày 14/01/2014 của Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”, Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập (XHHT). Từ đó, tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập bằng các nội dung và hình thức thích hợp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

b) Xây dựng xã hội học tập dựa trên nền tảng phát triển, đồng thời gắn kết và liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên; đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời ở ngoài nhà trường; ưu tiên các đối tượng chính sách, phụ nữ, người bị thiệt thòi; tạo mọi cơ hội và điều kiện thuận lợi để mọi người, mọi lứa tuổi, mọi trình độ được học tập thường xuyên, suốt đời ở mọi lúc mọi nơi phù hợp với nhu cầu, điều kiện và hoàn cảnh của mỗi cá nhân nhằm nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về chủ trương xây dựng xã hội học tập đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

b) Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 1491/QĐ-UBND ngày 19/12/2013 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn tỉnh Hà Nam và Văn bản số 07/BCĐ-VX ngày 14/01/2014 của Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập Tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”; lồng ghép với các kế hoạch, đề án, các chương trình mục tiêu có liên quan đang triển khai thực hiện trên địa bàn huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2015

a) Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- 99,3% người trong độ tuổi từ 15-60 biết chữ; 99,6% người trong độ tuổi từ 15-35 biết chữ. Đặc biệt ưu tiên xóa mù chữ cho phụ nữ, trẻ em gái; phân đầu tỷ lệ biết chữ cân bằng giữa nam và nữ.

- 90% số người mới biết chữ tiếp tục học tập và không mù chữ trở lại;

- 100% xã, thị trấn củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục Mầm non trẻ 5 tuổi, Phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 (M2), kết quả phổ cập giáo dục Trung học cơ sở.

b) Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ

- 82% cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm;

- 22% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ bậc 2 và 5% có trình độ bậc 3 trở lên;

- Hằng năm, tăng tỷ lệ số công nhân lao động có kiến thức cơ bản về tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc và giao lưu văn hóa.

c) Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề để lao động có hiệu quả hơn, hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn:

- Đối với cán bộ, công chức cấp huyện:

+ 100% được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định;

+ 100% cán bộ công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình quy định;

+ 82% thực hiện chế độ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ bắt buộc tối thiểu hằng năm.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã:

+ 100% cán bộ cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành theo vị trí công việc;

+ 92% cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định;

+ 72% công chức cấp xã thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hằng năm.

- Đối với lao động nông thôn: 57% lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại các Trung tâm học tập cộng đồng.

- Đối với công nhân lao động: 90% công nhân lao động tại các nhà máy, xí nghiệp, công ty (chủ yếu là các xí nghiệp may, dệt...) có trình độ học vấn Trung học phổ thông hoặc tương đương; tăng tỷ lệ công nhân lao động có tay nghề cao ở các ngành kinh tế mũi nhọn (một số làng nghề truyền thống: bánh đa làng Chèo, cá kho Nhân Hậu hoặc các xí nghiệp may mặc trên địa bàn huyện); phân đầu 90% công nhân qua đào tạo nghề.

d) Hoàn thiện kỹ năng sống, xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn:

Hằng năm, tăng dần tỷ lệ học sinh, người lao động tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống để xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn. Trong đó, phân đầu 50% học sinh được học kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục.

2. Mục tiêu đến năm 2020

a) Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- 99,6% người trong độ tuổi từ 15–60 biết chữ; 99,8% người trong độ tuổi từ 15-35 biết chữ;

- 95% số người mới biết chữ tiếp tục tham gia học tập và không mù chữ trở lại;

- 100% xã, thị trấn tiếp tục củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi đúng độ tuổi mức độ 2 (M2), kết quả phổ cập giáo dục Trung học cơ sở, đạt phổ cập giáo dục Trung học.

b) Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm;

- 45% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ bậc 2 và 20% có trình độ bậc 3;

- Hằng năm, tiếp tục tăng tỷ lệ số công nhân lao động có kiến thức cơ bản về tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc và giao lưu văn hóa.

c) Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề để lao động có hiệu quả hơn, hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn:

- Đối với cán bộ, công chức cấp huyện:

+ Tiếp tục duy trì 100% được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định;

+ 100% cán bộ công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình quy định;

+ 95% thực hiện chế độ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ bắt buộc tối thiểu hằng năm.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã:

+ 100% cán bộ cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành theo vị trí công việc;

+ 96% cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định;

+ 92% công chức cấp xã thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với lao động nông thôn: 65% lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại các trung tâm học tập cộng đồng.

- Đối với công nhân lao động: 95% công nhân lao động tại các nhà máy, xí nghiệp, công ty (chủ yếu là các xí nghiệp may, dệt...) có trình độ học vấn Trung học phổ thông hoặc tương đương; tăng tỷ lệ công nhân lao động có tay nghề cao ở các ngành kinh tế mũi nhọn (một số làng nghề truyền thống: bánh đa làng Chèu, cá kho Nhân Hậu hoặc các xí nghiệp may mặc trên địa bàn huyện); phấn đấu 98% công nhân qua đào tạo nghề.

d) Hoàn thiện kỹ năng sống, xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn:

Hằng năm, tiếp tục tăng tỷ lệ học sinh, người lao động tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống để xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn. Trong đó phấn đấu 80% học sinh được học kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích của việc xây dựng xã hội học tập

a) Tổ chức các hình thức tuyên truyền phong phú trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư, qua các hội nghị, hội thảo, mạng internet.

b) Tổ chức tuyên truyền xây dựng xã hội học tập thông qua phong trào gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học, cộng đồng khuyến học, phát động phong trào xây dựng gia đình học tập, cơ quan, đơn vị học tập, cộng đồng học tập.

c) Nghiên cứu và tổ chức nhiều hình thức phong phú nhằm động viên mọi người học tập suốt đời; hằng năm tổ chức "Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời" tại các Trung tâm HTCD xã, thị trấn.

d) Phối hợp các tổ chức để biên soạn và phát hành bản tin, các tài liệu tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập, phối hợp chặt chẽ với Đài Truyền thanh huyện trong công tác tuyên truyền xây dựng XHHT.

đ) Tổ chức tuyên dương, khen thưởng kịp thời các đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác xây dựng xã hội học tập; tổ chức xét tặng danh hiệu "Đơn vị học tập" cho các cơ quan, các xã, thị trấn.

2. Tổ chức các hoạt động học tập suốt đời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ

a) Các phương tiện thông tin đại chúng thực hiện các chương trình giáo dục từ xa, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức về các lĩnh vực của khoa học và đời sống.

b) Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, nhà văn hoá, câu lạc bộ trên địa bàn huyện.

3. củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục

a) Trung tâm học tập cộng đồng

Củng cố, phát triển bền vững các Trung tâm học tập cộng đồng (quan tâm phát triển một số đơn vị trọng điểm như Trung tâm HTCD xã Phú Phúc, Nhân Bình,...) bằng các biện pháp: tăng cường đầu tư kinh phí và cơ sở vật chất để nâng cao khả năng tổ chức hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng; thực hiện chế độ phụ cấp kiêm nhiệm cán bộ quản lý của trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính; tăng cường tập huấn tổ chức hoạt động cho cán bộ quản lý; đa dạng hóa nội dung, chương trình, hình thức giáo dục tại các trung tâm học tập cộng đồng; phấn đấu tăng số lượng trung tâm học tập cộng đồng hoạt động có hiệu quả. Phát triển mô hình trung tâm học tập cộng đồng kết hợp với câu lạc bộ văn hóa thể thao xã, thị trấn.

b) Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Trung tâm Giáo dục và Dạy nghề huyện

Nâng cao chất lượng, năng lực của Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục và Dạy nghề của huyện; đa dạng hóa nội dung, chương trình, hình thức hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của người dân trên địa bàn huyện.

c) Các cơ sở giáo dục chính quy làm nhiệm vụ giáo dục thường xuyên

Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá trong các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT nhằm giáo dục cho học sinh tinh thần ham học, năng lực tự học, khả năng nghiên cứu để học tập suốt đời có hiệu quả. Các cơ sở giáo dục tổ chức nghiên cứu về các hình thức học tập suốt đời, phát triển các loại học liệu phục vụ cho học tập suốt đời; xây dựng chương trình và triển khai bồi dưỡng về phương pháp giáo dục người lớn cho giáo viên các cơ sở giáo dục thường xuyên; tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

d) Các cơ sở giáo dục khác

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc các thành phần kinh tế khác nhau thành lập các cơ sở học tập, bồi dưỡng thường xuyên cho người lao động.

4. Đẩy mạnh hình thức học từ xa, học qua mạng

a) Đẩy mạnh các hoạt động đào tạo từ xa ở các cơ sở giáo dục và đào tạo.

b) Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho việc đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến (E-learning); tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong việc cung ứng các chương trình học tập suốt đời cho mọi người.

5. Triển khai các biện pháp hỗ trợ người học nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập suốt đời

a) Tạo điều kiện hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, phụ nữ, đặc biệt là các xã có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn.

b) Trang bị tài liệu học tập về các lĩnh vực của đời sống xã hội đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân.

c) Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá phù hợp với việc học tập của người lớn tuổi.

6. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập

a) Quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các tổ chức và cá nhân, cơ chế tham gia, phối hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp đối với học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

b) Xây dựng bộ chỉ số đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của Phòng, ngành, địa phương (bao gồm cấp huyện và cấp xã).

c) Các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân đưa xây dựng xã hội học tập là nội dung bắt buộc trong chương trình, kế hoạch hoạt động, thi đua hàng năm và từng giai đoạn.

d) Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp huyện, cấp xã.

đ) Cùng cố, xây dựng bộ phận làm đầu mối quản lý về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập ở các cơ quan, ban ngành, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn.

e) Khuyến khích doanh nghiệp xây dựng “Quỹ học tập suốt đời” để hỗ trợ người lao động học tập nâng cao trình độ nghề nghiệp, hoặc đào tạo lại cho những người chuyển đổi nghề nghiệp.

7. Tăng cường giao lưu học tập trong nước và quốc tế

a) Tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế về xây dựng xã hội học tập; phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo nhằm chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật thông tin về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập với các huyện khác trong tỉnh và ngoài tỉnh.

b) Tổ chức nghiên cứu, học tập kinh nghiệm về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập tại một số mô hình trong và ngoài huyện có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

c) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo từ xa.

8. Kinh phí thực hiện kế hoạch

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”;

- Cân đối ngân sách hằng năm của tỉnh, của huyện hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền; cung cấp tài liệu học tập; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

- Huy động các nguồn lực tài chính khác và lồng ghép với các kế hoạch, đề án, các chương trình mục tiêu đã, đang triển khai để bổ sung cho việc thực hiện kế hoạch.

- Các xã, thị trấn có trách nhiệm cân đối ngân sách hỗ trợ cho các hoạt động tuyên truyền; cung cấp tài liệu học tập phù hợp với địa phương; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, Trung tâm HTCD xã, thị trấn.

- Tích cực huy động thêm nguồn lực của các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng để bổ sung cho việc thực hiện Đề án (các doanh nghiệp được trừ để tính thu nhập chịu thuế theo quy định của pháp luật đối với các khoản chi cho học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập).

- Hằng năm các Phòng, ban, ngành, đoàn thể trong huyện xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí gửi về phòng Tài chính-Kế hoạch, phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp trình UBND huyện xem xét phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực, giúp UBND huyện và Ban Chỉ đạo XD XHHT tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể liên quan tổ chức thực hiện; xây dựng các văn bản hướng dẫn xây dựng xã hội học tập và các vấn đề khác theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo quốc gia, Ban Chỉ đạo tỉnh xây dựng xã hội học tập;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các đề án thành phần theo chỉ đạo của UBND huyện;

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức phổ biến kiến thức về các lĩnh vực phát triển kinh tế, văn hoá-xã hội, pháp luật, bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường trong các trung tâm học tập cộng đồng để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân;

- Chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học huyện và các đơn vị có liên quan xây dựng bộ chỉ số đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của các phòng, ban, ngành, địa phương;

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức

thực hiện các lĩnh vực xoá mù chữ, phổ cập giáo dục, bồi dưỡng ngoại ngữ và tin học, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng đề án phát triển giáo dục từ xa theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu mức phụ cấp cán bộ quản lý của Trung tâm Học tập cộng đồng (HTCĐ) xã, phường, thị trấn theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các Trung tâm HTCĐ.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND huyện và Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập huyện Lý Nhân.

2. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội

- Quy hoạch mạng lưới cơ sở dạy nghề đến năm 2020, thống kê số lượng lao động qua đào tạo nghề trên địa bàn huyện.

- Chủ trì phối hợp với các Phòng, ban, ngành có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”; Kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm giai đoạn 2011-2015.

- Chủ trì phối hợp với các Phòng, ban, ngành có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án “Hỗ trợ cho người lao động nông thôn, những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời” trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của Sở Lao động-Thương binh và xã hội;

3. Phòng Văn hoá – Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan xây dựng và thực hiện Đề án đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hoá, câu lạc bộ theo hướng dẫn của Bộ Văn hoá-Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá-Thể thao và Du lịch;

- Phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các địa phương củng cố, kiện toàn mô hình hoạt động của Trung tâm HTCĐ kết hợp với trung tâm Văn hoá-Thể thao xã.

4. Đài Truyền thanh huyện

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập;

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan xây dựng, kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Truyền thông về xây dựng xã hội học tập theo hướng dẫn của Sở Thông tin - Truyền thông và các ngành chức năng.

- Tổ chức các hình thức tuyên truyền phong phú về xây dựng xã hội học tập thông qua các phong trào gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học, phát động phong trào đơn vị học tập, cộng đồng học tập;

- Xây dựng chuyên mục “xây dựng xã hội học tập” qua đó vận động người dân học tập thường xuyên, suốt đời, tận dụng mọi cơ hội để học tập nâng cao đời sống vật chất và tinh thần.

5. Phòng Công thương

- Chủ trì, lồng ghép với các kế hoạch, đề án, các chương trình mục tiêu đã và đang triển khai;

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan trong quản lý đầu tư đối với các hoạt động của Kế hoạch; phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch.

6. Phòng Tài chính-Kế hoạch

- Cân đối, bố trí vốn ngân sách để thực hiện kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với các hoạt động của Kế hoạch; phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan phân bổ ngân sách hàng năm cho các sở, ngành, huyện, thành phố thực hiện kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước và phụ cấp cán bộ quản lý của Trung tâm HTCD xã, phường, thị trấn theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các trung tâm học tập cộng đồng.

7. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan thực hiện bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức cấp huyện và cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn xóm, tổ dân phố.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu mức phụ cấp kiêm nhiệm cán bộ quản lý của trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các Trung tâm HTCD.

8. Các phòng, ban, ngành có liên quan

Có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị mình được học tập suốt đời, có trách nhiệm tổ chức biên soạn các tài liệu học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng và nhiệm vụ của từng sở, ngành; phối hợp chặt chẽ với phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập trên phạm vi toàn huyện.

9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp xã, thị trấn;

- Ban hành Kế hoạch thực hiện xây dựng xã hội học tập trên địa bàn;

- Chỉ đạo các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương, chủ động, phối hợp tốt với các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức nghề nghiệp để triển khai thực hiện kế hoạch đã ban hành;

- Chỉ đạo các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn; tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm mở rộng hiểu biết, nâng cao nhận thức và chất lượng cuộc sống của các tầng lớp nhân dân.

10. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện

Tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia học tập; đưa nội dung xây dựng xã hội học tập vào phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

b) Liên đoàn Lao động huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, động viên, theo dõi việc đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ người lao động trong các doanh nghiệp;
- Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động trong các doanh nghiệp.

c) Huyện Đoàn

- Chủ trì, tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập cho các đoàn viên, thanh niên;
- Phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng phong trào thanh niên tình nguyện, thanh niên tài năng; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

d) Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện

- Tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” và cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”;

- Phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền, vận động phụ nữ, trẻ em gái chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ.

đ) Hội Khuyến học huyện

- Phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội trong việc tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tích cực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập;

- Phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo trong việc duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng; xây dựng bộ chỉ số đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của các phòng, ban, ngành, địa phương;

- Chủ trì tổ chức đánh giá công nhận “đơn vị học tập”, “cộng đồng học tập”;

- Chủ trì xây dựng và thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư”; xây dựng các mô hình học tập phù hợp để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch xây dựng xã hội học tập theo hướng dẫn của Hội Khuyến học Hà Nam.

e) Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ và giải pháp xây dựng xã hội học tập phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Hội;

- Chỉ đạo các cấp hội phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tích cực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập;

- Tích cực vận động người lao động nông thôn tham gia các lớp dạy nghề cho lao động nông thôn, các lớp chuyên đề do trung tâm học tập cộng đồng tổ chức.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Những công việc triển khai thực hiện kế hoạch.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Trước ngày 15/4/2014: Thành lập xong Ban Chỉ đạo các cấp xã, thị trấn.

3. Đến hết tháng 4/2014: Ban hành kế hoạch xây dựng xã hội học tập cấp xã, thị trấn;

3. Năm 2014, 2015: Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị triển khai thực hiện xây dựng xã hội học tập, hoàn thành các mục tiêu đến năm 2015. Cuối 2015 tổ chức sơ kết việc thực hiện kế hoạch.

4. Từ năm 2016 đến 2020: Tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng xã hội học tập, hoàn thành các mục tiêu đến năm 2020. Cuối năm 2020 tổ chức tổng kết việc thực hiện kế hoạch.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn và các cơ quan có liên quan định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về UBND huyện (qua phòng Giáo dục và Đào tạo) trước ngày 01/6 và ngày 01/12 hàng năm để tổng hợp và báo cáo Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020 tỉnh Hà Nam.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn huyện Lý Nhân. Các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình chỉ đạo xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch này. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Hạnh